TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/DS-ST.
Ngày 30/7/2020.
"V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Tranh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Lê Văn Được.

Ông Lê Văn Đáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tấn An – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2019/TLST-DS, ngày 26 tháng 8 năm 2019, về việc tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-DS, ngày 19/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2020/QĐST-DS, ngày 17/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV. Địa chỉ trụ sở: số 89 L H, phường L, quận Đ, thành phố HN.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 2, Tòa nhà A, số 96, đường CT, phường F, quận A, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hđqt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T; Chức vụ: PTgđ Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCPVN TV. Ông Đỗ Thành T ủy quyền cho anh Nguyễn Xuân Đ, chuyên viên xử lý nợ (theo Văn bản ủy quyền ngày 05/8/2019). Có mặt

Bị đơn: Anh Hà T T sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp M H, xã VK, huyện CN, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản khai và tại phiên tòa, anh Nguyễn Xuân Đ là người đại diện cho nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/3/2015 Ngân hàng TMCP VNTV cùng với anh Hà TT ký vào giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế đến ngày 11/3/2015 Ngân hàng TMCP VNTV cấp tín dụng cho anh Hà TT hạn mức 100.000.000 đồng. Qúa trình thực hiện hợp đồng anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng thẻ tín dụng đã ký, phía Ngân hàng TMCP VNTV đã nhiều lần liên hệ tạo điều kiện cho anh T thanh toán nhưng phía anh T cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP VNTV. Nay Ngân hàng TMCP VNTV yêu cầu anh Hà TT phải trả đủ số tiền còn nợ tiền gốc là 100.000.000 đồng lãi tính từ ngày 30/8/2018 đến ngày 05/8/2019 là 37.341.491 đồng. Ngoài ra anh T còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 06/8/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng.

Tại phiên tòa xét xử lần thứ 02, bị đơn: Anh Hà TT vắng mặt lần thứ 02 không có lý do, nên không có lời trình bày.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- *Về việc tuân theo pháp luật*: Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm đều đúng quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tống đạt đầy đủ cho đương sự nhận và niêm yết theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Hà TT trả vốn gốc 100.000.000 đồng, lãi tính từ ngày 30/8/2018 đến ngày 05/8/2019 là 37.341.491 đồng. Ngoài ra anh T còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 06/8/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng, về án phí dân sự sơ thẩm anh Hà T T có nghĩa vụ nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà bị đơn vắng mặt lần thứ 02 không có lý do. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 04, ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy Ngân hàng Thương mại cổ phần V NTV khởi kiện anh T yêu cầu trả tiền gốc và lãi suất, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản, được quy định tại khoản 03 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

Xét thấy ngày 06/3/2015 Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV có ký

giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế với anh Hà T T mở ngày 11/3/2015 hạn mức 100.000.000 đồng, qúa trình thực hiện hợp đồng anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng thẻ tín dụng đã ký, phía Ngân hàng TMCP VN TV đã nhiều lần liên hệ tạo điều kiện cho anh T thanh toán nhưng phía anh T cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP VN T V. Nay Ngân hàng TMCP VN TV yêu cầu anh Hà TT phải trả đủ số tiền còn nợ tiền gốc là 100.000.000 đồng lãi tính từ ngày 30/8/2018 đến ngày 05/8/2019 là 37.341.491 đồng. Ngoài ra anh T còn phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 06/8/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VN T V.

Tại phiên tòa hôm nay mặt dù anh Hà TT vắng mặt, nhưng tại biên bản làm việc giữa anh và Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV ngày 04/03/2019, ngày 12/3/2019 và biên bản ghi lời khai, ngày 01/11/2019 anh T thừa nhận còn thiếu các khoản nợ nêu trên chưa trả là đúng sự thật.

Xét thấy khi do anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế đề ngày 11/3/2015, anh T không trả tiền cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay, từ đó Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV khởi kiện anh Hà TT yêu cầu trả các khoản nợ nêu trên đồng thời chịu lãi suất phát sinh từ ngày 06/8/2019 cho đến khi trả xong vốn gốc là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm*:* Buộc anh T phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 147, 157, 235, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 465, 466, 468, 470 của Bộ Luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV.

Buộc anh Hà TT trả 100.000.000 đồng tiền vốn gốc, tiền lãi tính từ ngày 30/8/2018 đến ngày 05/8/2019 là 37.341.491 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV.

Kể từ ngày 06/8/2019 anh Hà TT còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế mở ngày 11/3/2015 cho đến khi

thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay trong từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Hà TT có nghĩa vụ nộp số tiền là 6.867.074 đồng (*Sáu triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm bảy mươi bốn đồng*). Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV 3.433.537 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005499, ngày 21/8/2019 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

[4] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Hà TT vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt, niêm yết hợp lệ./.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tranh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.